

Hãy về nhé, Ơi chim Sâm cầm Hồ Tây!

“ Hồ Tây chiều thu, mặt nước vàng lay bờ xa mời gọi

Màu sương thương nhớ, bầy sâm cầm nhỏ vỗ cánh mặt trời...”

Mùa thu Hà Nội - Trịnh Công Sơn

Thăng Long xưa được bao bọc bởi mạng lưới sông, hồ chằng chịt. Trong số đó nổi tiếng có Hồ Tây. Tương truyền có người quá yêu Hồ Tây, mê say Hồ Tây mà ví vẻ đẹp của hồ như vẻ đẹp “ chim sa cá lặn” của nàng Tây Thi. Nghìn năm trước nơi này mệnh mang trời nước, bằng lăng khói sương. Lau lách, nấn lác, ngổ dại, dừ nước... mọc um tùm. Những đám súng hồng, sen trắng, hoa cỏ dại thủy sinh dập dềnh mặt nước mời gọi chim chóc đến làm tổ.



Hoàng hôn trên Hồ Tây. Ảnh Vũ Đình Hưng

Vẻ đẹp hoang sơ, huyền ảo, thánh thiện của Hồ Tây không chỉ làm đắm say lòng người mà còn khiến loài chim sâm cầm – một loài chim sinh sống ở vùng đầm, hồ nước ngọt xứ lạnh cũng “ cảm lòng” không đành, đã chọn làm nơi di cư mỗi độ xuối về phương nam tìm nắng ấm. Hồ Tây từng là thiên đường của mòng két, lele, vịt trời, bói cá... Không ai biết từ khi nào Hồ Tây cũng đã trở thành quê hương thứ hai của đàn chim sâm cầm. Hẳn ngày đó, nghìn năm về trước, thừa Lý Công Uẩn chọn mảnh đất địa linh nhân kiệt này để làm kinh

đô, thì Hồ Tây mệnh mệnh, tinh khôi, giàu thủy sản, cư dân ven hồ sống hiền hòa, bốn mùa trồng dâu chăn tằm, quay tơ dệt lụa...Cuộc sống yên bình đã làm an lòng đàn chim sâm cầm. Khiến cho lũ chim mỗi lần buộc phải sải cánh bay về những đỉnh núi phủ đầy tuyết trắng phương bắc, lòng còn nôn nao, mong ngày trở lại để được vùng vẫy giữa sóng nước mệnh mang, để được làm tổ sinh con đẻ cái trên mặt nước yên ả, ấm áp của Hồ Tây. Đàn sâm cầm bay về cùng với mòng két, le le, vịt trời, bói cá...sớm chiều thành thoi ngụp lặn kiếm mồi, chim trống chim mái mê mải “gù nhau” giữa non xanh nước biếc... khiến cho cảnh quan Hồ Tây đã đẹp càng đẹp hơn, đã “thơ” càng “thơ” hơn, đã quyến rũ càng quyến rũ hơn trong mắt các tao nhân, mặc khách.

Ai đã một lần được chiêm ngưỡng chim sâm cầm hẳn không khỏi thích thú trước vẻ đẹp của nó. Mất sâm cầm màu nâu đỏ, mỏ nhọn, miếng sừng sau mỏ có màu trắng. Đầu và cổ chim màu đen tuyền, lưng và bụng có màu xám. Hai chân màu lục ánh chì...Ngay cái tên của loài chim này cũng lung linh huyền thoại bởi liên quan đến việc người xứ Cao Ly tìm được một loại thảo dược quý. Ở làng kia, không biết vì sao người dân bị mắc một chứng bệnh kỳ lạ, không thuốc nào chữa khỏi. Người già, trẻ nhỏ lần lượt rời bỏ thế gian ra đi. Trong làng có gia đình người thợ săn cũng không tránh được căn bệnh hiểm nghèo. Những ngày bị bệnh tật giày vò, ông chợt nhớ đã nhiều lần bắt gặp một loài chim lạ thích ăn rễ cây trên núi Trường Bạch Sơn. Ông thường thấy chúng say sưa chén rễ một loài cây mảnh mai, hoa màu xanh nhạt, quả nhỏ màu đỏ mọc trên núi cao. Bầy chim lặng lẽ dùng mỏ moi đất tìm rễ cây. Chỉ cần một tiếng động nhỏ là chúng vỗ cánh rào rào bay đi. Tiếng đập cánh khỏe khoắn, ồn ã cả thính không. Ông đem chuyện đó kể cho con gái. Thương cha, cô gái lặng lẽ lên núi giữa tiết trời băng giá. Sau bao nhọc nhằn cô cũng bới được một ít rễ cây. Người thợ săn khỏi bệnh nhờ ăn rễ của loài cây kỳ lạ đó. Ông đã chia số rễ cây còn lại cho người trong làng. Ai dùng cũng đều khỏi bệnh. Từ đó dân làng thường xuyên lên núi, theo vết đàn chim, tìm kiếm loại cây thần kỳ về làm thuốc chữa bệnh. Loại rễ cây ấy chính là nhân sâm. Từ đó loài chim khôn ngoan biết tìm cây ngon ngọt bổ dưỡng nằm dưới mặt đất để ăn ấy được gọi là chim sâm cầm (chim ăn sâm).

Hằng năm, khi tiết trời xứ Cao Ly trở nên buốt giá, băng tuyết phủ trắng xóa các đỉnh núi cũng là lúc đàn sâm cầm rủ nhau bay về phương nam, về với nắng ấm của xứ sở giàu ánh mặt trời. Cũng là lúc Hồ Tây bước vào tiết cuối thu đầu đông. Tiết trời lúc này dễ chịu nhất trong năm. Hồ Tây cũng vào thời khắc quyến rũ hơn lúc nào hết, với “gió đưa cành trúc la đà”, với “tiếng chuông Trấn Vũ”, với “mặt mù khói tỏa cảnh sương”, với “mặt nước vàng lay bờ xa mời gọi”, với “màu sương thương nhớ” và với “bầy sâm cầm nhỏ vỗ cánh mặt trời”...



Chim Sâm Cầm. Ảnh Internet

Vào cỡ tháng 10, khi tiết trời Thăng Long se se lạnh, nắng mùa thu hanh heo...cũng là lúc đàn sâm cầm hiền lành quay về Hồ Tây. Cứ thế, trải mấy trăm năm. Cho đến một ngày trong dân gian xuất hiện tin đồn thịt chim sâm cầm rất bổ dưỡng, có thể chữa được nhiều bệnh, đặc biệt là những bệnh khó nói của cánh mày râu. Chuyên đồn đại hư hư thực thực rồi cũng đến tai vua Tự Đức (1829 – 1883). Nhà vua đã ban sắc lệnh, yêu cầu mỗi mùa chim sâm cầm về Hồ Tây trú đông, dân Hồ Tây phải tiến cống “mười đôi chim quý”. Thịt chim sâm cầm đã trở thành “đặc sản” của vùng Hồ Tây. Xung quanh hồ xuất hiện vài quán chuyên bán các món ăn được chế biến từ thịt chim sâm cầm. Cũng từ đó việc săn bắt sâm cầm đã trở thành một nghề của cư dân ven hồ.

Chả thế mà ca dao cổ Hà Nội đã lưu truyền:

“Vài Quang, húng Láng, ngổ Đàm

Cá rô Đàm Sét, sâm cầm Hồ Tây”.

Kể từ khi nhiều người biết đến câu ca dao ấy, thì mặt nước huyền thoại của Hồ Tây dần vắng bóng những chú chim sâm cầm. Nhiều mùa thu, nhiều chiều thu, những người nhớ chim sâm cầm vẫn ra Hồ Tây dõi mắt về phương bắc, mong nhìn thấy đàn chim chao cánh từ xa, với khát khao được thấy chúng vùng vẫy, đùa dờn trên sóng nước...Nhưng đàn sâm cầm đã không trở lại. Những con chim sâm cầm may mắn thoát khỏi bàn tay những gã thợ săn, đã diu nhau rời Hồ Tây mãi miết bay về phương bắc. Loài chim khôn ngoan đã không còn tìm thấy sự yên bình nơi mặt nước hồ xanh.

Theo dòng chảy thời gian, Hồ Tây cũng đã đổi thay nhiều. Nghìn năm đã dần trôi, bao thế hệ người Thăng Long Hà Nội vẫn nhớ chim sâm cầm, loài chim đã khiến cho thắng cảnh Hồ Tây thêm nổi tiếng. Và trong sâu thẳm tâm hồn, họ thầm hy vọng, mùa thu sang năm (2010), khi Thăng Long Hà Nội bước vào tuổi thứ 1.000 thì, bầy chim sâm cầm lại về chao cánh trên sóng nước Tây Hồ. Hãy về nhé, ơi chim Sâm Cầm Hồ Tây!./.

Mai Linh